

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2017/ HNGĐ-ST.

Ngày: 27-9-2017

V/v xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thiện

2. Bà Hoàng Thị Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi – Thư ký Tòa án.

Đại diện VKSND huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Ông Phan Quang Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 64/2016/TLST - HNGĐ ngày 12/10/2016 về việc “*Xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2017/QĐST- DS ngày 24/8/2017. Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2017/QĐHPT – DSST ngày 08/9/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị L – Sinh năm: 1983

Nơi ĐKNKTT: Tiểu khu 2, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

Hiện tạm trú tại: Đội 3 thôn B, xã M, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt tại phiên tòa).

Bị đơn: Anh Phạm Tiến L - Sinh năm: 1981.

Nơi ĐKNKTT: Tiểu khu 2, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại đội 17, phân trại số 1, trại giam S, thành phố H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 05/10/2016 và bản tự khai ngày 08/11/2016 chị Hà Thị L trình bày: Tôi (Hà Thị L) và anh Phạm Tiến L tìm hiểu và đi đến kết hôn với nhau do hai bên hoàn toàn tự nguyện không có ai ép buộc, đã đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện H, tỉnh Quảng Bình vào ngày 16/3/2007. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống cùng gia đình bên nội tại tiểu khu 2, thị trấn L, huyện H, tỉnh

Quảng Bình. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2008 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh L đánh đập chị L nhiều lần sau đó vợ chồng sống ly thân chị L vào làm ăn tại tỉnh Bình Dương còn anh L ở cùng bố mẹ tại thị trấn L. Trong thời gian vợ chồng ly thân anh L phạm tội “Trộm cắp tài sản” sau đó phải đi chấp hành hình phạt tù sau khi trở về địa phương lại tiếp tục phạm tội “Trộm cắp tài sản” hiện đang phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam S, thành phố H, tỉnh Quảng Bình cho đến nay. Hiện tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mâu thuẫn không thể khắc phục được vợ chồng ly thân từ năm 2010 cho đến nay. Để ổn định cuộc sống chị Hà Thị L có nguyện vọng xin được ly hôn anh Phạm Tiến L.

Về con chung của vợ chồng: Chị Hà Thị L khai vợ chồng có một đứa con chung nhưng đã chết nên hiện nay vợ chồng không có con chung nữa nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ: Chị Hà Thị L khai vợ chồng chưa có tài sản chung còn công nợ vợ chồng không vay, mượn gì của ai và cũng không có ai vay mượn gì của vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 14/11/2016 Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã ủy thác cho Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Bình lấy lời khai của anh Phạm Tiến L. Tại bản tự khai ngày 21/4/2017 anh Phạm Tiến L khai: Anh Phạm Tiến L tìm hiểu và kết hôn với chị Hà Thị L do hai bên hoàn toàn tự nguyện không có ai ép buộc đã đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình vào ngày 16/3/2007. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung cùng bố mẹ anh L tại tiểu khu 2, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình cho đến nay. Trong cuộc sống vợ chồng sống bình thường không có gì mâu thuẫn, từ khi anh L đi chấp hành hình phạt tù chị L không đến thăm hỏi động viên tôi gì cả, vợ chồng sống ly thân đã hơn 03 năm. Hiện anh L đang chấp hành hình phạt tù nên không muốn ly hôn.

Về con chung, tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Anh Phạm Tiến L khai trước đây vợ chồng có con chung nhưng con đã chết, hiện vợ chồng không có con chung. Tài sản chung vợ chồng chưa có, công nợ không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã thụ lý vụ án theo yêu cầu của chị Hà Thị L và triệu tập hai bên đương sự nhiều lần đến tại trụ sở Tòa án huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình để giải quyết, nhưng do anh Phạm Tiến L đang còn chấp hành hình phạt tù nên không có mặt để tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải được.

Án phí: Chị Hà Thị L đã nộp tạm ứng án phí số tiền 200.000đ theo biên lai số: 0002509 ngày 11/10/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình nay xin chịu toàn bộ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Chị Hà Thị L và anh Phạm Tiến L tìm hiểu để đi đến kết hôn là do hai bên hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc. Đã đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, nhưng do vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã lẫn nhau, bất bình trong cuộc sống mà hai bên không giải quyết được nên mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng, mặt khác trong thời gian vợ chồng ly thân anh L nhiều lần phạm tội phải đi chấp hành hình phạt tù nên vợ chồng càng trở nên mâu thuẫn. Hiện chị L đi làm ăn tại tỉnh Bình Dương, anh L đang chấp hành hình phạt tù, từ khi hai bên ly thân từ năm 2010 đến nay không quan tâm đến nhau nữa. Tuy nhiên anh L không muốn ly hôn nhưng tình cảm vợ chồng ly thân đã hơn 7 năm nên khó có thể khắc phục được để trở về chung sống hạnh phúc như nguyện vọng của anh L, nếu kéo dài thì không có lợi cho cả hai bên nên Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Hà Thị L và anh Phạm Tiến L thực sự không còn nữa, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận lời thỉnh cầu xin được ly hôn của chị Hà Thị L đối với anh Phạm Tiến L là hoàn toàn có căn cứ phù hợp với các quy định của pháp luật. Vì vậy cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt anh Phạm Tiến L và áp dụng khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xét xử chị Hà Thị L được ly hôn anh Phạm Tiến L.

[2]. Về con chung của vợ chồng: Chị Hà Thị L và anh Phạm Tiến L thừa nhận vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về tài sản chung và công nợ: Chị Hà Thị L và anh Phạm Tiến L thừa nhận vợ chồng chưa có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Án phí dân sự sơ thẩm chị Hà Thị L đã nộp tạm ứng án phí số tiền 200.000đ theo biên lai số 0002509 ngày 11/10/2016 xin chịu toàn bộ.

[5]. Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa phát biểu tại phiên tòa đối với Thẩm phán và Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân theo các quy định của pháp luật và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã đảm bảo thực hiện đúng và đủ thành phần theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết anh Phạm Tiến L được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt có lý do vì đang phải chấp hành hình phạt tù. Tại phiên tòa xét xử anh L vắng mặt và không nhất trí ly hôn theo yêu cầu của chị L nhưng thực tế tình cảm giữa chị L và anh L không còn nữa nên cần chấp nhận yêu cầu của chị L. Về phần con chung, tài sản chung và công nợ chung anh L và chị L khai không có nên không yêu cầu giải quyết. Do đó Kiểm sát viên đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật dân sự để xét xử vắng mặt anh Phạm Tiến L và áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xét xử chị Hà Thị L

được ly hôn anh Phạm Tiến L. Về con chung, tài sản chung và công nợ không có nên không xem xét. Án phí chị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Hà Thị L đối với anh Phạm Tiến L. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt anh Phạm Tiến L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử chị Hà Thị L được ly hôn anh Phạm Tiến L.

2. Về con chung của vợ chồng: Không có nên không xem xét.

3. Về tài sản chung và công nợ: Vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí ly hôn: Chị Hà Thị L đã nộp tạm ứng án phí số tiền 200.000đ theo biên lai số 0002509 ngày 11/10/2016 phải chịu toàn bộ.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Hà Thị L vắng mặt anh Phạm Tiến L báo cho chị L trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/9/2017) có quyền kháng cáo lên Tòa án tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng anh Phạm Tiến L kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở trại giam S thành phố H, tỉnh Quảng Bình.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ - Án văn.

(Đã ký)

Trần Thanh Dân